

Số:696/QĐ-MNSM

Mạo Khê, ngày 01 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán Thu – Chi ngân sách
Quý III năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 878/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024";

Căn cứ quyết định số 645/QĐ-PGDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 799/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 852, 853/QĐ-PGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý III năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai.

Theo đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng trường Mầm non Sao Mai,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai việc thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý III năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai (Theo biểu số 03 ngày 01 tháng 10 năm 2024 và đối chiếu ngân sách Quý III năm 2024)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Lãnh đạo trường, các bộ phận có liên quan, Tổ trưởng tổ văn phòng, nhân viên kế toán trường Mầm non Sao Mai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX Đông Triều (b/c);
- Chi bộ (b/c);
- Hội đồng trường (b/c);
- CBGVNV trường (th/h);
- Trang Web trường (công khai);
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Lành



Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI
Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mạo Khê, ngày 01 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 695/QĐ- MNSM ngày 01/10/2024 của Hiệu trưởng Trường mầm non Sao Mai)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ quyết định số 878/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024";

Căn cứ quyết định số 645/QĐ-PGDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 799/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 852, 853/QĐ-PGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Trường Mầm non Sao Mai công khai tình hình thực hiện dự toán Thu-Chi ngân sách quý III năm 2024 như sau:

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III/2024 so với quý III/2023 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối năm trước chuyển sang	-			
	Học phí	-			
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	1.003.800.000	563.850.000	56	-
1	Học phí	1.003.800.000	563.850.000	56	-
II	Số thu từ nguồn hoạt động SN khác	3.084.417.100	337.200.100	11	-
1	Tiền CSSK ban đầu	18.000.000	-	-	

2	Tiền thưởng	19.890.000	-	-	
3	Tiền ăn ngày thường	1.477.980.000	-	-	
4	Tiền chăm sóc trẻ ngày thứ bảy	120.960.000	-	-	
5	Tiền mua sắm vật dụng phục vụ bán trú	18.900.000	-	-	
6	Tiền thuê nhân viên cấp dưỡng	306.180.000	-	-	
7	Tiền chăm sóc giáo dục trẻ ngày hè	173.089.800	161.152.800	93	
8	Tiền trông hè	176.047.300	176.047.300	100	
9	Tiền quản lý học sinh ngoài giờ quy định	187.110.000	-	-	
10	Tiền quản lý học sinh trong giờ bán trú	442.260.000	-	-	
11	Tiền trông trẻ ngày thứ 7	144.000.000	-	-	
III	Chi từ nguồn thu được để lại	1.397.757.368	457.219.345	33	-
III.1	Chi từ nguồn học phí	1.397.757.368	457.219.345	46	-
1	Chi thanh toán cho cá nhân	1.217.073.368	440.419.345	36	-
	Mục 6000: Tiền lương	523.000.000	260.258.400	50	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	539.109.820	115.583.544		
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	-			
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	154.963.548	64.577.401		
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	175.684.000	16.800.000	10	-
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	35.000.000	-	-	-
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	-	-		-
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	-	-		-
	Mục 6650: Hội nghị	-			
	Mục 6700: Công tác phí	6.000.000		-	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	55.000.000	-	-	-
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.		-		-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	79.684.000	16.800.000	21	-
3	Các khoản chi khác	5.000.000			
	Mục 7750: Chi khác	5.000.000			
III.2	Chi từ nguồn hoạt động SN khác	3.084.417.100	337.200.100	11	-
1	Tiền CSSK ban đầu	18.000.000	-	-	
2	Tiền thưởng	19.890.000	-	-	

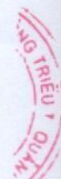
3	Tiền ăn ngày thường	1.477.980.000	-	-	
4	Tiền chăm sóc trẻ ngày thứ bảy	120.960.000	-	-	
5	Tiền mua sắm vật dụng phục vụ bán trú	18.900.000	-	-	
6	Tiền thuê nhân viên cấp dưỡng	306.180.000	-	-	
7	Tiền chăm sóc giáo dục trẻ ngày hè	173.089.800	161.152.800	93	
8	Tiền trông hè	176.047.300	176.047.300	100	
9	Tiền quản lý học sinh ngoài giờ quy định	187.110.000	-	-	
10	Tiền quản lý học sinh trong giờ bán trú	442.260.000	-	-	
11	Tiền trông trẻ ngày thứ 7	144.000.000	-	-	
IV	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-	-	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.117.853.368	2.431.047.200	40	182
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.453.647.368	1.766.841.200	32	46
1	Chi thanh toán cho cá nhân	4.546.819.368	1.633.985.923		50
	Mục 6000: Tiền lương	2.180.000.000	641.488.200	29	34
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	-	-	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	1.368.993.820	683.967.487	50	74
	Mục 6200: Tiền thưởng	18.000.000	25.272.000	140	-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	15.000.000	-	-	-
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	964.825.548	283.258.236	29	60
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	-	-	-
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	899.828.000	120.132.877	13	26
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	120.000.000	15.591.377	13	41
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	80.000.000	-	0	-
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	5.000.000	6.116.900	122	-
	Mục 6650: Hội nghị	5.000.000	-	-	-
	Mục 6700: Công tác phí	18.000.000	13.900.000	77	120
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	95.168.000	4.704.000	5	9
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	170.000.000	73.820.600	43	41
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	14.000.000	-	-	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	392.660.000	6.000.000	2	4
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	-	-	0	-
3	Các khoản chi khác	7.000.000	12.722.400	182	16
	Mục 7750: Chi khác	7.000.000	12.722.400	182	16

1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	664.206.000	664.206.000		-
	Mục 6100: Phụ cấp lương				
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	10.500.000	10.500.000	100	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc				
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	89.856.000	89.856.000	100	
	Mục 7750: Chi khác	563.850.000	563.850.000	100	

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Lành



Số: 696/TB-MNSM

Mạo Khê, ngày 01 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán Thu – Chi ngân sách Quý III năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 878/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024";

Căn cứ quyết định số 645/QĐ-PGDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 799/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 852, 853/QĐ-PGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 695/QĐ-MNSM ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai "Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý III năm 2024

Căn cứ biên bản niêm yết công khai ngày 01/10/2024 của Trường mầm non Sao Mai về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Quý III năm 2024

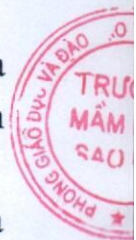
Trường Mầm non Sao Mai thông báo công khai thực hiện dự toán Thu – Chi ngân sách Quý III năm 2024 (Kèm theo Quyết định và biểu mẫu kèm theo)

Thời gian công khai: từ ngày 01/10/2024 đến ngày 30/10/2024.

Địa điểm và hình thức công khai:

- + Công khai tại bảng tin của Trường Mầm non Sao Mai.
- + Thông báo tại các cuộc họp của CBGV-NV.
- + Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ:

<https://mnsaomai@dongtrieu.edu.vn>.



Vậy trường mầm non Sao Mai thông báo tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được biết.

Trên đây là thông báo công khai thực hiện dự toán Thu – Chi ngân sách Quý III năm 2024 của Trường Mầm non Sao Mai.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX Đông Triều (b/c);
- Chi bộ (b/c);
- Hội đồng trường (b/c);
- CBGVNV trường (th/h);
- Trang Web trường (công khai);
- Lưu: VT, KT.

**HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thị Lành





PHỤ BIỂU KÈM THEO BIÊN BẢN THỰC HIỆN
DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2024
(Ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai)

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2024	Thực hiện quý III năm 2024	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III/2024 so với quý III/2023 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối năm trước chuyển sang	-			
	Học phí	-			
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	1.003.800.000	563.850.000	58	-
1	Học phí	1.003.800.000	563.850.000	58	-
II	Số thu từ nguồn hoạt động SN khác	3.084.417.100	337.200.100	11	-
1	Tiền CSSK ban đầu	18.000.000	-	-	
2	Tiền thưởng	19.890.000	-	-	
3	Tiền ăn ngày thường	1.477.980.000	-	-	
4	Tiền chăm sóc trẻ ngày thứ bảy	120.960.000	-	-	
5	Tiền mua sắm vật dụng phục vụ bán trú	18.900.000	-	-	
6	Tiền thuê nhân viên cấp dưỡng	306.180.000	-	-	
7	Tiền chăm sóc giáo dục trẻ ngày hè	173.089.800	161.152.800	93	
8	Tiền trông hè	176.047.300	176.047.300	100	
9	Tiền quản lý học sinh ngoài giờ quy định	187.110.000	-	-	
10	Tiền quản lý học sinh trong giờ bán trú	442.260.000	-	-	
11	Tiền trông trẻ ngày thứ 7	144.000.000	-	-	
III	Chi từ nguồn thu được để lại	1.397.757.368	457.219.345	33	-
III.1	Chi từ nguồn học phí	1.397.757.368	457.219.345	46	-
1	Chi thanh toán cho cá nhân	1.217.073.368	440.419.345	36	-
	Mục 6000: Tiền lương	523.000.000	260.258.400	50	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	539.109.820	115.583.544		



	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	-			
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	154.963.548	64.577.401		
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	175.684.000	16.800.000	10	-
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	35.000.000	-	-	-
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	-	-	-	-
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	-	-	-	-
	Mục 6650: Hội nghị	-			
	Mục 6700: Công tác phí	6.000.000		-	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	55.000.000	-	-	-
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.		-		-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	79.684.000	16.800.000	21	-
3	Các khoản chi khác	5.000.000			
	Mục 7750: Chi khác	5.000.000			
III.2	Chi từ nguồn hoạt động SN khác	3.084.417.100	337.200.100	11	-
1	Tiền CSSK ban đầu	18.000.000	-	-	
2	Tiền thưởng	19.890.000	-	-	
3	Tiền ăn ngày thường	1.477.980.000	-	-	
4	Tiền chăm sóc trẻ ngày thứ bảy	120.960.000	-	-	
5	Tiền mua sắm vật dụng phục vụ bán trú	18.900.000	-	-	
6	Tiền thuê nhân viên cấp dưỡng	306.180.000	-	-	
7	Tiền chăm sóc giáo dục trẻ ngày hè	173.089.800	161.152.800	93	
8	Tiền trông hè	176.047.300	176.047.300	100	
9	Tiền quản lý học sinh ngoài giờ quy định	187.110.000	-	-	
10	Tiền quản lý học sinh trong giờ bán trú	442.260.000	-	-	
11	Tiền trông trẻ ngày thứ 7	144.000.000	-	-	
IV	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-	-	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.117.853.368	2.431.047.200	40	182
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.453.647.368	1.766.841.200	32	46

0 * X B
RUONG
AM NO
AU MA
* * m

1	Chi thanh toán cho cá nhân	4.546.819.368	1.633.985.923		50
	Mục 6000: Tiền lương	2.180.000.000	641.488.200	29	34
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-		-	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	1.368.993.820	683.967.487	50	74
	Mục 6200: Tiền thưởng	18.000.000	25.272.000	140	-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	15.000.000		-	-
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	964.825.548	283.258.236	29	60
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-		-	-
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	899.828.000	120.132.877	13	26
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	120.000.000	15.591.377	13	41
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	80.000.000	-	0	-
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	5.000.000	6.116.900	122	-
	Mục 6650: Hội nghị	5.000.000		-	-
	Mục 6700: Công tác phí	18.000.000	13.900.000	77	120
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	95.168.000	4.704.000	5	9
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	170.000.000	73.820.600	43	41
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	14.000.000		-	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	392.660.000	6.000.000	2	4
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	-		0	-
3	Các khoản chi khác	7.000.000	12.722.400	182	16
	Mục 7750: Chi khác	7.000.000	12.722.400	182	16
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	664.206.000	664.206.000		-
	Mục 6100: Phụ cấp lương				
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	10.500.000	10.500.000	100	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc				
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	89.856.000	89.856.000	100	
	Mục 7750: Chi khác	563.850.000	563.850.000	100	

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán Thu – Chi ngân sách
Quý III năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 878/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024";

Căn cứ quyết định số 645/QĐ-PGDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 799/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 852, 853/QĐ-PGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt phân bổ chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2024";

Căn cứ quyết định số 695/QĐ-MNSM ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai "Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý III năm 2024

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý III năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai.

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 40 phút ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại Trường Mầm non Sao Mai, Khu Vĩnh Xuân, Mạo Khê, Đông Triều Quảng Ninh. Tổ chức niêm yết công khai thực hiện dự toán Thu – Chi ngân sách quý III năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai.

I. Thành phần:

1. Bà: Lê Thị Lành - Hiệu trưởng
2. Bà: Đặng Thị Giang - Chủ tịch Công đoàn - Phó hiệu trưởng
3. Bà: Hoàng Thị Nhạn - Phó Hiệu trưởng
4. Bà: Trịnh Thị Thanh Mai - Trưởng ban thanh tra nhân dân.

5. Bà: Phạm Thị Hạnh - Tổ trưởng chuyên môn 1
6. Bà: Ngô Thị Thanh Hải - Tổ trưởng chuyên môn 2
7. Bà: Hà Thị Thủy – Phó chủ tịch công đoàn - Tổ phó tổ chuyên môn 1
8. Bà Nguyễn Thị Mai Dung - Tổ trưởng tổ văn phòng - Thư ký
9. Bà: Nguyễn Thị Thảo - Nhân viên kế toán

II. Nội dung biên bản:

Nhà trường tổ chức niêm yết công khai thực hiện dự toán Thu – Chi ngân sách quý III năm 2024 của Trường mầm non Sao Mai

(Có phụ biểu kèm theo)

Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại bản tin của Trường Mầm non Sao Mai; Thông báo tại các cuộc họp của CBGV-NV; Công khai trên trang thông tin điện tử: mnsaomai@dongtrieu.edu.vn.

Thời gian công khai: từ ngày 01/10/2024 đến ngày 30/10/2024.

Địa điểm công khai: Trường Mầm non Sao Mai, Khu Vĩnh Xuân, Mạo Khê, Đông Triều Quảng Ninh.

III. Tổ chức thực hiện:

Kể từ ngày hôm nay, trong trường hợp có ý kiến cần giải trình, làm rõ hoặc có ý kiến khác về các nội dung công khai thì Ban thanh tra nhân dân, Công đoàn trường, Tổ văn phòng sẽ lập biên bản ghi nhận sự việc và báo cáo Thủ trưởng đơn vị giải quyết. Nếu không có ý kiến gì về các nội dung công khai thì việc công khai được hoàn tất.

Biên bản được thông qua cho các thành viên tham dự công khai cùng nghe 100% các thành viên tham dự đều nhất trí không ai có ý kiến khác.

Biên bản được lập tại Trường mầm non Sao Mai, các thành viên tham dự cùng ký vào biên bản./.

THƯ KÝ



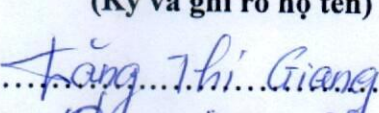
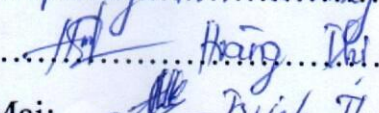
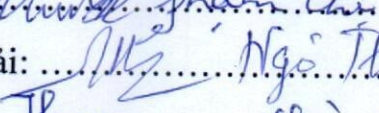
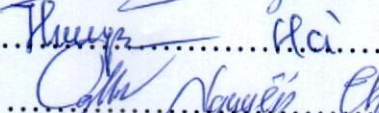
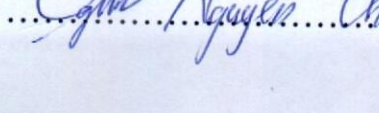
Nguyễn Thị Mai Dung

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Lành

ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH VIÊN THAM DỰ (Ký và ghi rõ họ tên)

1. Bà Đặng Thị Giang : .....
2. Bà Hoàng Thị Nhạn: .....
3. Bà Trịnh Thị Thanh Mai: .....
4. Bà Phạm Thị Hạnh: .....
5. Bà Ngô Thị Thanh Hải: .....
6. Bà Hà Thị Thủy: .....
7. Bà Nguyễn Thị Thảo: .....